

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NÔNG CỐNG
TỈNH THANH HOÁ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **01/2025/HS-ST**
Ngày 17 - 01 - 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NÔNG CỐNG, TỈNH THANH HOÁ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Trịnh Thị Hà

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Lê Minh Trí

Ông Lê Sỹ Nghiêm

- Thư ký phiên toà: Bà Doãn Phương Liên - Thư ký Toà án nhân dân huyện Nông Cống, tỉnh Thanh Hóa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nông Cống, tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên toà: Bà Bùi Thị Duyên - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 01 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nông Cống xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự sơ thẩm thụ lý số 78/2024/TLST - HS ngày 26 tháng 12 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 06/2025/QĐXXST - HS ngày 03 tháng 01 năm 2025 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Lê Xuân T**, sinh năm 1974 tại: xã K, huyện C, tỉnh Thanh Hóa; nơi cư trú: thôn S, xã K, huyện C, tỉnh Thanh Hóa; Căn cước công dân số: 038074010819; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: 7/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Xuân T1 (đã chết) và bà Lê Thị L; có vợ là Lê Thị D và có 2 con, con lớn sinh năm 1996, con nhỏ sinh năm 2001.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

- Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 20/2007/HS - ST ngày 06/7/2007 của Tòa án nhân dân huyện Nông Cống, tỉnh Thanh Hóa xử phạt 5.000.000đ (Năm triệu đồng) về tội “Đánh bạc”.

- Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 05/2014/HS - ST ngày 17/02/2014 của Tòa án nhân dân huyện Nông Cống, tỉnh Thanh Hóa xử phạt 6.000.000đ (Sáu triệu đồng) về tội “Đánh bạc”.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 29/10/2024 đến ngày 07/11/2024 chuyển tạm giam. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Nông Cống; có mặt.

2. Họ và tên: **Đỗ Văn C1**, sinh năm 1980 tại: xã K, huyện C, tỉnh Thanh Hóa; nơi cư trú: thôn L1, xã K, huyện C, tỉnh Thanh Hóa; Căn cước công dân số: 038080024665; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ Ngọc V và bà Ngô Thị T2; có vợ là Trịnh Thị L2 và có 2 con, con lớn sinh năm 2002, con nhỏ sinh năm 2005.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 29/6/2015, bị Cơ quan CSĐT Công an huyện Nông Cống khởi tố bị can về tội “Cố ý gây thương tích”. Đến ngày 08/9/2015, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nông Cống ra Quyết định đình chỉ vụ án đối với bị can số 01/QĐ - VKS.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 29/10/2024 đến ngày 07/11/2024 chuyển tạm giam. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Nông Cống; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ 00 phút ngày 27/10/2024, Lê Xuân T, sinh năm 1974, trú tại thôn S, xã K, huyện C, tỉnh Thanh Hóa mang theo một gói ma túy, loại nhựa cây thuốc phiện, dạng chất dẻo, màu đen (hay còn gọi là thuốc phiện đen) được gói trong một mảnh túi ni lông đến nhà Đỗ Văn C1, sinh năm 1980, trú tại thôn L1, xã K, huyện C, tỉnh Thanh Hóa và gặp C1 đang ở trên giường trong phòng ngủ nhà ngang. Lúc này, T lấy gói ma túy mang theo trong người ra, để xuống giường và nói “anh đau bụng lắm, làm ta kéo mấy hơi”. C1 hiểu ý T nói là làm ma túy cho T và C1 sử dụng nên đồng ý. Sau đó, C1 lấy trong nhà ra 01 bật lửa, 01 ống hút làm bằng ống tre gắn thêm ống thủy tinh ở phía dưới, 01 mảnh gỗ tre, 01 cốc sứ (loại cốc dùng uống nước chè), 01 mảnh lưới kéo bằng kim loại, cắt 01 vỏ lon bia chế làm đèn dầu, 01 viên thuốc cảm và một ít rượu để chuẩn bị sử dụng ma túy.

C1 cầm gói ma túy T để ở giường, mở lấy ma túy bên trong ra, cho ma túy, viên thuốc cảm và rượu vào trong cốc sứ rồi dùng đèn dầu tự chế đun hỗn hợp ma túy, thuốc cảm và rượu trong cốc sứ cho đến khi hỗn hợp ma túy keo lại. Sau đó, C1 dùng mũi kéo lấy hỗn hợp ma túy trong cốc sứ cho vào mảnh gỗ tre, rồi dùng bật lửa đốt hỗn hợp ma túy. T cầm ống hút làm bằng ống tre gắn thêm ống thủy tinh ở phía dưới cho vào mảnh gỗ tre để sử dụng khoảng 03 lần. Sau khi sử dụng ma túy xong, T đưa ống hút để C1 sử dụng ma túy thì ống thủy tinh gắn phía dưới bị vỡ nên C1 lấy một ống thủy tinh khác gắn vào ống hút làm bằng tre, lấy phần hỗn hợp ma túy còn lại trong cốc sứ ra cho vào mảnh gỗ tre,

đốt lửa sử dụng cho đến hết. Sau khi sử dụng ma túy xong, T ra về. C1 thu dọn đèn dầu tự chế và túi nilong dùng gói ma túy vứt bỏ, còn ống hút làm bằng ống tre gắn thêm ống thủy tinh ở phía dưới, mảnh gỗ tre, cốc sứ, mảnh lưỡi kéo bằng kim loại thì cất giấu trên gác xép của nhà chính, chiếc bật lửa dùng để sử dụng ma túy C1 mang lên để ở bàn uống nước ở phòng khách nhà chính dùng hút thuốc lào.

Ngày 29/10/2024, Công an huyện Nông Cống phối hợp với Công an xã K đưa Lê Xuân T và Đỗ Văn C1 đến Trung tâm y tế huyện Nông Cống xét nghiệm tìm chất mua túy trong mẫu nước tiểu. Kết quả, mẫu nước tiểu của Đỗ Văn C1 và Lê Xuân T dương tính với chất ma túy, loại MOP (Morphine). Nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, không thể trốn tránh nên Lê Xuân T và Đỗ Văn C1 đầu thú, khai báo về hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy ngày 27/10/2024 tại nhà Đỗ Văn C1 ở thôn L1, xã K, huyện N, tỉnh Thanh Hóa như đã nêu ở trên.

Tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Đỗ Văn C1 tại thôn L1, xã K, huyện C, tỉnh Thanh Hóa thu giữ tại gác xép của nhà chính: 01 (một) ống hút bằng thủy tinh một đầu có hình cầu (cóng), bám dính chất màu đen; 01 (một) ống hút bằng gỗ, bám dính chất màu đen; 01 (một) mảnh gỗ tre, bám dính chất màu đen; 01 (một) mảnh lưỡi kéo bằng kim loại, bám dính chất màu đen; 01 (một) cốc sứ, bám dính chất màu đen và thu giữ tại bàn uống nước nhà chính 01 (một) chiếc bật lửa, màu trắng đỏ.

Tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Lê Xuân T tại thôn S, xã K, huyện C nhưng không phát hiện, thu giữ đồ vật tài liệu gì liên quan đến vụ án.

Ngày 30/10/2024, Cơ quan CSĐT Công an huyện Nông Cống đã tiến hành trưng cầu giám định đối với mẫu nước tiểu thu giữ của Đỗ Văn C1, Lê Xuân T và chất bám dính trên các dụng cụ gửi giám định gồm: 01 (một) ống hút bằng thủy tinh một đầu có hình cầu (cóng), bám dính chất màu đen; 01 (một) ống hút bằng gỗ, bám dính chất màu đen; 01 (một) mảnh gỗ tre, bám dính chất màu đen; 01 (một) mảnh lưỡi kéo bằng kim loại, bám dính chất màu đen; 01 (một) cốc sứ, bám dính chất màu đen.

Tại bản kết luận giám định số 8469/KL - KTHS ngày 06/11/2024 của Viện khoa học hình sự Bộ Công an kết luận:

Đều tìm thấy các thành phần chính của Thuốc phiện trong mẫu chất màu đen bám dính trên 05 dụng cụ gửi giám định.

Đều tìm thấy sản phẩm chuyển hóa của Thuốc phiện (Morphine, Codeine và Thebaine) trong các mẫu nước tiểu ghi thu của Lê Xuân T và Đỗ Văn C1 gửi giám định.

Quá trình điều tra, Lê Xuân T và Đỗ Văn C1 thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, lời khai phù hợp với nhau, phù hợp với vật chứng thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án.

Về nguồn gốc ma túy: Lê Xuân T được một người đàn ông làm nghề lái xe chờ hàng ở tỉnh Lạng Sơn cho trước đó một thời gian. Lê Xuân T không biết người lái xe đó tên là gì, địa chỉ ở đâu, sử dụng số điện thoại nào, lái xe cho đơn vị nào và cho ma túy vào thời điểm nào nên Cơ quan CSĐT không có căn cứ để điều tra, xác minh.

Về vật chứng:

- 01 (một) hộp giấy niêm phong dán kín số 8469/KL - KTHS, được niêm phong bởi các chữ kí ghi họ tên Phạm Đức Trọng, Trịnh Duy Trung và các hình dấu đỏ của Viện Khoa học hình sự - Bộ Công an. Bên trong chứa: 01 (một) ống hút bằng thủy tinh một đầu có hình cầu (cóng), bấm dính chất màu đen; 01 (một) ống hút bằng gỗ, bấm dính chất màu đen; 01 (một) mảnh gỗ tre, bấm dính chất màu đen; 01 (một) mảnh lưỡi kéo bằng kim loại, bấm dính chất màu đen, 01 (một) cốc sứ, bấm dính chất màu đen.

- 01 (một) chiếc bật lửa, màu trắng đỏ.

Các vật chứng trên đã được chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nông Cống bảo quản chờ xử lý theo quy định của pháp luật.

Tại bản Cáo trạng số 05/CT-VKSNC ngày 24/12/2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nông Cống, tỉnh Thanh Hoá đã truy tố Lê Xuân T và Đỗ Văn C1 về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 255 Bộ luật Hình sự (Viết tắt là BLHS).

Tại phiên toà, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Nông Cống giữ quyền công tố giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Khoản 1 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58 và Điều 38 BLHS xử phạt Lê Xuân T và Đỗ Văn C1 mỗi bị cáo mức án từ 35 tháng đến 38 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ (29/10/2024); về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo; về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy các công cụ phạm tội gồm: 01 bật lửa màu trắng đỏ và 01 (một) hộp giấy niêm phong dán kín số 8469/KL - KTHS, được niêm phong bởi các chữ kí ghi họ tên Phạm Đức Trọng, Trịnh Duy Trung và các hình dấu đỏ của Viện Khoa học hình sự - Bộ Công an; về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, không có tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát. Lời nói sau cùng các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan, người có thẩm quyền trong cơ quan tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự (Viết tắt là BLTTHS). Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có khiếu

nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng là đúng quy định của pháp luật.

[2] Lời khai nhận của các bị cáo tại phiên toà phù hợp với lời khai trước đây các bị cáo đã khai nhận tại Cơ quan điều tra, phù hợp với vật chứng thu được, kết quả giám định và các tài liệu, chứng cứ khác phản ánh trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đủ căn cứ chứng minh: Vào khoảng 8 giờ ngày 27/10/2024 Lê Xuân T và Đỗ Văn C1 đã có hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy tại phòng ngủ nhà ngang của Đỗ Văn C1 tại thôn L1, xã K, huyện C, tỉnh Thanh Hóa. Đến ngày 29/10/2024, Công an huyện Nông Cống phối hợp Công an xã K đưa Lê Xuân T và Đỗ Văn C1 đến Trung tâm y tế huyện Nông Cống xét nghiệm tìm chất ma túy trong mẫu nước tiểu và tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Đỗ Văn C1 tại thôn L1, xã K, huyện C thu giữ tại góc xép của nhà chính: 01 (một) ống hút bằng thủy tinh một đầu có hình cầu (cóng), bám dính chất màu đen; 01 (một) ống hút bằng gỗ, bám dính chất màu đen; 01 (một) mảnh gỗ tre, bám dính chất màu đen; 01 (một) mảnh lưỡi kéo bằng kim loại, bám dính chất màu đen; 01 (một) cốc sứ, bám dính chất màu đen và thu giữ tại bàn uống nước nhà chính 01 (một) chiếc bật lửa, màu trắng đỏ.

Tại bản kết luận giám định số 8469/KL - KTHS ngày 06/11/2024 của Viện khoa học hình sự Bộ Công an kết luận:

Đều tìm thấy các thành phần chính của Thuốc phiện trong mẫu chất màu đen bám dính trên 05 dụng cụ gửi giám định.

Đều tìm thấy sản phẩm chuyển hóa của Thuốc phiện (Morphine, Codeine và Thebaine) trong các mẫu nước tiểu ghi thu của Lê Xuân T và Đỗ Văn C1 gửi giám định.

Đủ cơ sở để HĐXX khẳng định hành vi của các bị cáo Lê Xuân T và Đỗ Văn C1 đã cấu thành tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 255 BLHS. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nông Cống, tỉnh Thanh Hóa truy tố đối với các bị cáo Lê Xuân T và Đỗ Văn C1 về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 255 BLHS là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất của vụ án và hành vi phạm tội của các bị cáo thì thấy: Đây là vụ án thuộc trường hợp tội phạm nghiêm trọng. Hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy của Lê Xuân T và Đỗ Văn C1 là hành vi nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của nhà nước về các chất ma túy, xâm phạm trật tự, an toàn xã hội. Tệ nạn ma túy ảnh hưởng đến sự phát triển và sức khỏe của con người, làm suy kiệt đến kinh tế gia đình và là nguyên nhân gây ra các tội phạm khác. Vì vậy, cần xử phạt nghiêm minh đối với các bị cáo nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Đánh giá vai trò đồng phạm của các bị cáo trong vụ án thấy rằng: Đây là vụ án đồng phạm giản đơn. Lê Xuân T là người khởi xướng, mang ma túy đến nhà Đỗ Văn C1, rủ Đỗ Văn C1 sử dụng ma túy loại Thuốc phiện, đưa ống hút để

C1 sử dụng ma túy. Địa điểm sử dụng ma túy tại nhà của C1. C1 là người chuẩn bị dụng cụ để sử dụng ma túy, chế đùn tạo hỗn hợp chất ma túy, đốt chất ma túy cho T và C1 sử dụng và dọn dẹp sau khi sử dụng chất ma túy. Do đó, vai trò của bị cáo T cao hơn vai trò của bị cáo C1.

[4] Đánh giá về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân:

Về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ: Các bị cáo đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ: “Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải” và “đầu thú”. Đối với bị cáo T còn có thêm các tình tiết giảm nhẹ: Có bố mẹ để tham gia kháng chiến được Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa tặng bằng khen; bản thân Lê Xuân T tích cực ủng hộ quỹ “Vì người nghèo” và khắc phục cơn bão số 3 (bão Yagi) nên khi quyết định hình phạt cần áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS để giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo, thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật.

Về nhân thân: Các bị cáo là người có nhân thân xấu, là người nghiện ma túy. Bị cáo T đã 2 lần bị Tòa án nhân dân huyện Nông Cống xử phạt tiền về tội “Đánh bạc”. Bị cáo C1 ngày 29/6/2015, bị Cơ quan CSĐT Công an huyện Nông Cống khởi tố bị can về tội “Cố ý gây thương tích”. Đến ngày 08/9/2015, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nông Cống ra Quyết định đình chỉ vụ án đối với bị can số 01/QĐ - VKS.

[5] Trên cơ sở đánh giá tính chất vụ án, hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ và nhân thân của các bị cáo HĐXX xét thấy cần xử phạt các bị cáo một mức án tương xứng. Áp dụng Điều 38 BLHS cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian, đưa các bị cáo vào môi trường lao động, giáo dục, học tập nghiêm khắc theo quy chế trại giam để cải tạo các bị cáo thành người công dân có ích cho gia đình và xã hội đồng thời răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[6] Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo không có nghề nghiệp và không có thu nhập ổn định nên miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng:

01 Bật lửa màu trắng đỏ và 01 (một) hộp giấy niêm phong dán kín số 8469/KL - KTHS, được niêm phong bởi các chữ kí ghi họ tên Phạm Đức Trọng, Trịnh Duy Trung và các hình dấu đỏ của Viện Khoa học hình sự - Bộ Công an bên trong đựng mẫu vật hoàn trả lại sau giám định là các công cụ phạm tội nên áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS tịch thu tiêu hủy.

[8] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 255 BLHS:

Tuyên bố các bị cáo Lê Xuân T và Đỗ Văn C1 phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58 và Điều 38 BLHS:

Xử phạt: Lê Xuân T 35 (Ba mươi lăm) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ (29/10/2024).

Xử phạt: Đỗ Văn C1 35 (Ba mươi lăm) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ (29/10/2024).

* Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS:

Tịch thu tiêu huỷ: 01 Bật lửa màu trắng đỏ và 01 hộp giấy niêm phong bên trong đựng mẫu vật hoàn trả lại sau giám định.

Vật chứng của vụ án được mô tả như biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Nông Cống và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nông Cống lập ngày 25/12/2024.

* Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Buộc các bị cáo Lê Xuân T và Đỗ Văn C1 mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

* Quyền kháng cáo: Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thanh Hoá;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND huyện Nông Cống;
- Công an huyện Nông Cống;
- Cơ quan THA hình sự;
- Chi cục THADS huyện Nông Cống;
- Sở tư pháp tỉnh Thanh Hóa
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

(đã ký)

Trịnh Thị Hà

